

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2018/DS-ST**
Ngày 03 /4/2018
V/v " Tranh chấp
hợp đồng vay
(thẻ tín dụng)"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuở.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thôi.

2. Bà Lý Thị Kim Ngân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đình Thảo

Trong ngày 03 tháng 4 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 299/2017/TLST- DS ngày 23 tháng 10 năm 2017 về "Tranh chấp hợp đồng vay (thẻ tín dụng)" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1.*Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần SG.

Địa chỉ: 266-268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 6, quận 3, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng C-Chức vụ Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần SG-Chi nhánh B (Theo văn bản ủy quyền số 3905/2017/GUQ-PLTT ngày 14/12/2017).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hoàng C: Ông Nguyễn Bảo T, sinh năm 1977 - Chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ.

Địa chỉ: 14C1, Đại lộ Đồng Khởi, phường P, thành phố B, tỉnh B.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Quốc D, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 2A13, khu phố Bình Khởi, phường 6, thành phố B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Nguyễn Quốc D có ký hợp đồng với Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) SG- chi nhánh B 01 khoản vay thẻ tín dụng vào ngày 19/01/2015, hạn mức thẻ tín dụng được cấp là 15.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng, lãi suất 2,5%/tháng,

đư nợ tính đến ngày 03/4/2018 là 13.618.000 đồng. Căn cứ vào phụ lục các điều khoản chung trong điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng thì ông Nguyễn Quốc D đã vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng đình chỉ hợp đồng tín dụng nêu trên. Ngân hàng TMCP SG yêu cầu ông Nguyễn Quốc D trả một lần toàn bộ số tiền nợ thẻ tín dụng là 13.618.000 đồng, đồng thời trả lãi theo hợp đồng từ ngày 04/4/2018 đến khi ông D trả hết nợ cho Ngân hàng.

Quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Quốc D không đến Tòa án, đồng thời không có gửi văn bản thể hiện ý kiến của ông đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn ông Nguyễn Quốc D đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng ông vắng mặt và không có người đại diện tham gia phiên tòa. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông D theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Vào ngày 19/01/2015 ông Nguyễn Quốc D có ký hợp đồng vay của Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) SG- chi nhánh B số tiền 15.000.000 đồng theo hình thức Thẻ tín dụng, mục đích tiêu dùng, lãi suất 2,5%/tháng. Quá trình sử dụng thẻ ông D không thực hiện đúng như thỏa thuận đã ký kết với ngân hàng, không thanh toán tiền sau khi đã sử dụng vốn vay nên ngân hàng chấm dứt hợp đồng và yêu cầu ông D trả nợ vốn lãi là đúng quy định của pháp luật. Tính đến ngày 03/4/2018 ông D còn nợ Ngân hàng số tiền là 13.618.000 đồng, trong đó tiền vốn là 10.711.000 đồng, tiền lãi là 2.907.000 đồng. Do vi phạm hợp đồng nên ông D phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) SG Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) SG- chi nhánh B là người nhận) số tiền nêu trên.

[3] Ông Nguyễn Quốc D phải chịu án phí DSST theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án là: 13.618.000 đồng x 5% = 680.900 đồng.

[4] Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) SG (Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) SG- chi nhánh B là người nhận) số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Buộc ông Nguyễn Quốc D trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần SG (Ngân hàng Thương mại cổ phần SG- chi nhánh B là người nhận) số tiền nợ thẻ tín là 13.618.000 đồng, trong đó tiền vốn là 10.711.000 đồng, tiền lãi là 2.907.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Quốc D không trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần SG số tiền trên thì ông D còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số nợ gốc theo mức lãi suất đã thỏa thuận theo hợp đồng đăng ký thế tín dụng ký ngày 19/01/2015 giữa ông Nguyễn Quốc D với Ngân hàng Thương mại cổ phần SG- chi nhánh Bến Tre

2. Về án phí:

-Buộc ông Nguyễn Quốc D phải chịu án phí DSST có giá ngạch là: 680.900 đồng.

-Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần SG (Ngân hàng Thương mại cổ phần SG - Chi nhánh B là người nhận) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 305.000 đồng theo biên lai thu số 0013166 ngày 18/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA -TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND Tp. Bến Tre;
- Chi cục THADS Tp. Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu V.Phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở